

Bản án số: 125/2022/HNGĐ- ST

Ngày: 27/12/2022

“V/v ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Cao Thị Thu Nga

Ông: Trương Ngọc Nhân

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên toà:
Đình Thị Thanh Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 86/2022/TLST - HNGĐ ngày 10/8/2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 17/11/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị H Th N, sinh năm 1999

Trú tại: Bản T L, xã D H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh H Th, sinh năm 1998

Trú tại: Bản S, xã Tr H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/7/2022 và biên bản lấy lời khai ngày 26/8/2022 chị H Th N trình bày chị kết hôn với anh H Th vào ngày 24/8/2018 tại Ủy ban nhân

dân xã Tr H, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn về chung sống bước đầu hạnh phúc. Sau đó xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng không còn và sống ly thân nên chị làm đơn yêu cầu được ly hôn.

Con chung: Có 01 con chung là cháu H Th T, sinh ngày 12/6/2017. Sau khi ly hôn do công việc đi làm ăn xa nên chị N có nguyện vọng giao cháu T cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, chị N cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng.

Tài sản chung: Không có.

Khoản vay chung: Không có

Tòa án đã thụ lý vụ án và tiến hành giải quyết, đã triệu tập các bên đến hòa giải nhưng chị N có mặt, anh Th vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Ngày 18/11/2022 Tòa án đã tiến hành xác minh kết quả anh Th có hộ khẩu ở xã Tr H, huyện Minh Hóa và đang đi làm ăn xa không có mặt tại địa phương. Căn cứ Điều 227, 228 bộ luật tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Ngày 09/11/2022 chị H Th N có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ngày 02/12/2022 Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã hoãn phiên tòa do anh Th vắng mặt.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa phát biểu đối với Thẩm phán và Thư ký quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 51, Điều 56 luật hôn nhân và gia đình xử cho chị H Th N ly hôn anh H Th.

Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình giao cháu H Th T, sinh ngày 06/12/2011 cho anh H Th trực tiếp nuôi dưỡng, chị H Th N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H Th N và anh H Th đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tr H ngày 24/8/2018. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm không dàn xếp được và sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị H Th N là có cơ sở cần chấp nhận.

Vì vậy cần áp dụng Điều 227, Điều 228, Điều 238 bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh H Th và áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử chị H Th N hôn anh H Th.

[2] Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu H Th T, sinh ngày 12/6/2017. Hiện tại cháu đang ở với anh Th, chị N đang đi làm ăn xa. Xét thấy điều kiện học hành và ổn định của cháu T cần giao cho anh H Th nuôi con là hợp lý. Vì vậy cần áp dụng điều 81, 82, 83, 84 luật Hôn nhân và gia đình xử giao cháu H Th T, sinh ngày 12/6/2017 cho anh H Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị H Th N có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[3] Tài sản chung và công nợ chung: Không có.

[4] Khoản vay chung: Không có.

[5] Án phí: Chị H Th N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử chị H Th N ly hôn vắng mặt anh H Th.

2. Về con chung: Áp dụng điều 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình xử giao cháu H Th T, sinh ngày 12/6/2017 cho anh H Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị H Th N có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung, khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Án phí: Chị H Th N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị Thoi đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng theo biên lai số 0000654 ngày 10/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa nay được khấu trừ. Chị H Th N còn phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã Tr H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

